

ỦY BAN KHOA HỌC
NHÀ NƯỚC
Số: 308/QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 5 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH

CỦA ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC SỐ 308/QĐ

NGÀY 4 THÁNG 5 NĂM 1992

CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Pháp lệnh thanh tra ngày 01/4/1990 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định số 244/HĐBT ngày 30/6/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức của hệ thống Thanh tra Nhà nước;
 - Căn cứ Nghị định số 196/HĐBT ngày 11/12/1989 của Hội đồng Bộ trưởng quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của các Bộ, Ủy ban Nhà nước; Nghị định số 192/CP ngày 13/10/1975 của Hội đồng Chính phủ ban hành Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước; Điểm 1 Điều 1 Quyết định số 244/NQ/HĐNN8 ngày 31/3/1990 của Hội đồng Nhà nước đổi tên Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước thành Ủy ban Khoa học Nhà nước;
 - Xét đề nghị của Chánh thanh tra Ủy ban và Vụ trưởng Vụ Tổ chức và cán bộ Ủy ban Khoa học Nhà nước;
- Sau khi thống nhất với Tổng thanh tra Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế về tổ chức và hoạt động thanh tra của Ủy ban Khoa học Nhà nước".
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây về thanh tra của Ủy ban Khoa học Nhà nước trái với Quyết định này đều bãi bỏ.
- Điều 3.** Chánh thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THANH TRA CỦA

ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 308/QĐ ngày 04/5/1992

của Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ủy ban Khoa học Nhà nước là cơ quan của Hội đồng Bộ trưởng, chịu trách nhiệm thống nhất quản lý Nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ, có chức năng thanh tra Nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ trong phạm vi cả nước.

Cơ quan quản lý Nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ các cấp có chức năng thanh tra Nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ trong phạm vi quản lý được phân cấp.

Điều 2. Các tổ chức thanh tra Nhà nước về khoa học và công nghệ thực hiện quyền thanh tra các hoạt động khoa học và công nghệ trong phạm vi quản lý được phân cấp đối với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức và công dân (dưới đây gọi là cơ quan và cá nhân); quản lý công tác thanh tra đối với cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của thủ trưởng cùng cấp và chịu sự chỉ đạo của tổ chức thanh tra Nhà nước cấp trên về công tác, tổ chức và nghiệp vụ thanh tra.

Điều 3. Các tổ chức thanh tra Nhà nước về khoa học và công nghệ bao gồm:

- Thanh tra Ủy ban khoa học Nhà nước.
- Thanh tra của một số đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước: Thanh tra Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng.
- Thanh tra của các Ban khoa học và kỹ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (dưới đây gọi là tỉnh).

Điều 4. Các tổ chức thanh tra Nhà nước về khoa học và công nghệ có các nhiệm vụ, quyền hạn chung được quy định tại điều 8, điều 9 chương II Pháp lệnh thanh tra.

Điều 5. Hoạt động thanh tra Nhà nước về khoa học và công nghệ chỉ tuân theo pháp luật; đảm bảo khách quan, chính xác, kịp thời, công khai, dân chủ; không một cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân nào được can thiệp trái pháp luật vào hoạt động thanh tra Nhà nước về khoa học và công nghệ.

Điều 6. Các cơ quan, cá nhân là đối tượng thanh tra hoặc có liên quan tới việc thanh tra phải thực hiện các yêu cầu, kiến nghị và quyết định của thanh tra; đồng thời có quyền giải trình khiếu nại đối với các kết luận, kiến nghị, quyết định của thanh tra theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC THANH TRA CỦA ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC VÀ MỘT SỐ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước là một tổ chức thuộc bộ máy của Ủy ban Khoa học Nhà nước, đồng thời là một tổ chức nằm trong hệ thống các tổ chức thanh tra Nhà nước, thực hiện quyền thanh tra Nhà nước về khoa học và công nghệ trong phạm vi quản lý Nhà nước của Ủy ban Khoa học Nhà nước và chỉ đạo công tác thanh tra đối với các đơn vị trực thuộc.

Thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng thanh tra về công tác, tổ chức và nghiệp vụ thanh tra. Thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước có con dấu riêng trong hoạt động thanh tra.

Điều 8. Thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước gồm có: Chánh thanh tra, các Phó Chánh thanh tra và các Thanh tra viên.

1. Chánh thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước, đồng thời chịu trách nhiệm trước Tổng thanh tra Nhà nước về toàn bộ công tác thanh tra trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Ủy ban Khoa học Nhà nước. Các Phó Chánh thanh tra Ủy ban và Thanh tra viên chịu trách nhiệm trước Chánh thanh tra Ủy ban về lĩnh vực công tác được giao.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chánh thanh tra, Phó Chánh thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước và Thanh tra viên thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước làm việc theo chế độ thủ trưởng.

Tổ chức bộ máy và biên chế của Thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước do Chánh thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước và Vụ trưởng Vụ Tổ chức và cán bộ trình Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước quyết định.

Điều 9. Thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật Nhà nước đối với các hoạt động khoa học và công nghệ của các cơ quan và cá nhân trong phạm vi cả nước, trên những nội dung sau:

- Thanh tra việc thực hiện chính sách phát triển khoa học và công nghệ trong từng thời gian.
- Thanh tra việc thực hiện pháp luật Nhà nước về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ.
- Thanh tra việc sử dụng các nguồn lực do Nhà nước đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước trong kỳ kế hoạch.

2. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật Nhà nước, nhiệm vụ được giao đối với các đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban Khoa học Nhà nước.

3. Xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Kiến nghị Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước giải quyết những vấn đề chưa nhất trí về các kết luận, kiến nghị, quyết định giải quyết khiếu nại tố cáo có liên quan tới hoạt động khoa học và công nghệ của các bộ, ủy ban Nhà nước, cơ quan khác trực thuộc Hội đồng Bộ trưởng và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Kiến nghị Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước giải quyết các khiếu nại, tố cáo có liên quan tới thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước.
- Giải quyết các khiếu nại, tố cáo mà thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước đã giải quyết, nhưng đương sự còn khiếu nại, tố cáo hoặc phát hiện có tình tiết mới, hoặc việc giải quyết có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

4. Hướng dẫn, kiểm tra thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước trong việc thực hiện các quy định của Nhà nước về công tác thanh tra và xét giải quyết khiếu nại tố cáo.

5. Tạm đình chỉ việc thi hành, sửa đổi hoặc bãi bỏ kiến nghị, quyết định không đúng về công tác thanh tra của các đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước.
6. Kiến nghị Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước giải quyết những vấn đề về công tác thanh tra, trong trường hợp kiến nghị không được chấp nhận thì có quyền bảo lưu và báo cáo Tổng thanh tra Nhà nước.
7. Nghiên cứu nghiệp vụ thanh tra hoạt động khoa học và công nghệ, quản lý và chỉ đạo công tác tổ chức, nghiệp vụ thanh tra của các đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra về khoa học và công nghệ cho thanh tra các bộ, ủy ban Nhà nước, cơ quan khác trực thuộc Hội đồng Bộ trưởng và thanh tra của Ban Khoa học và kỹ thuật tỉnh.
8. Lập kế hoạch công tác, báo cáo tổng hợp về công tác thanh tra của Ủy ban Khoa học Nhà nước trình Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước và Tổng thanh tra Nhà nước.

Điều 10. Chánh thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước có quyền:

1. Ra quyết định tạm đình chỉ việc thi hành quyết định kỷ luật, chuyển công tác của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước đối với những người đang công tác với thanh tra Ủy ban Khoa học Nhà nước hoặc đang là đối tượng thanh tra nếu xét thấy việc thi hành quyết định sẽ gây trở ngại cho việc tiến hành thanh tra. Đối với các quyết định nói trên của thủ trưởng đơn vị không thuộc quyền quản lý của Ủy ban Khoa học Nhà nước thì kiến nghị cấp có thẩm quyền quyết định.
 2. Ra quyết định cảnh cáo, tạm đình chỉ công tác những cán bộ, nhân viên của các đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước đã cố ý gây cản trở công tác hoặc không thực hiện các yêu cầu, kiến nghị, quyết định thanh tra. Sau khi cảnh cáo, tạm đình chỉ công tác cán bộ, nhân viên, trong thời gian hai ngày phải báo cáo bằng văn bản với Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước.
- Đối với các thủ trưởng đơn vị trực thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước thì đề nghị Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước quyết định. Những cán bộ, nhân viên không thuộc quyền quản lý của Ủy ban Khoa học Nhà nước thì đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định.
3. Thực hiện các quyền hạn quy định điều 9 quy chế này và các quyền khác quy định tại Pháp lệnh thanh tra.

Điều 11. Thanh tra viên của Ủy ban Khoa học Nhà nước: